



# ► Việc làm thoả đáng trong Chuỗi cung ứng dệt may châu Á

Tháng 5/2021

## ► Quần áo thân thiện với môi trường hơn? Các sáng kiến và công cụ về môi trường trong ngành dệt may châu Á

Thông tin ngày càng phổ biến về tác động ngày càng lớn đối với xã hội và môi trường của chuỗi cung ứng dệt may đã dẫn đến sự phát triển của hàng loạt sáng kiến, công cụ và các nền tảng đánh giá nhằm tăng cường tính bền vững của ngành. Những sáng kiến này mang tính đa dạng cao, với sự khác biệt trong trọng tâm, các bên liên quan, đối tượng hưởng lợi, thời gian duy trì các hoạt động, cũng như cách xác định và thước đo hiệu quả của sáng kiến. Báo cáo chỉ rõ những lĩnh vực có thể tồn tại khoảng trống trong các sáng kiến hiện nay, và những nhóm sáng kiến nào phù hợp với hiểu biết và nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ (MSME), qua đó nêu bật lĩnh vực trọng tâm để phát triển các sáng kiến mới và tối ưu các sáng kiến hiện hành trong tương lai.

## ► Báo cáo của ILO châu Á-Thái Bình Dương

Thông tin ngày càng phổ biến về tác động ngày càng lớn đối với xã hội và môi trường của chuỗi cung ứng dệt may đã dẫn đến sự phát triển của hàng loạt sáng kiến, công cụ và các nền tảng đánh giá nhằm tăng cường tính bền vững của ngành. Những sáng kiến này mang tính đa dạng cao, với sự khác biệt trong trọng tâm, các bên liên quan, đối tượng hưởng lợi, thời gian duy trì các hoạt động, cũng như cách xác định và thước đo hiệu quả của sáng kiến. Tại châu Á, số lượng và tính đa dạng của các sáng kiến có thể còn mơ hồ đối với nhiều bên liên quan trong ngành. Báo cáo này có hai mục tiêu: thứ nhất, phân tích một nhóm ví dụ minh họa cho các sáng kiến này theo phạm vi địa lý và độ bao phủ ngành, đối tượng tham gia, mô hình hoạt động, phương pháp can thiệp, quy mô, khả năng thành công và nhân rộng, nhằm xác định xem các sáng kiến này có thể củng cố và đang củng cố tính bền vững môi trường của ngành dệt may như thế nào và ở những phương diện nào, cũng như xác định xem có thiếu sót trong các đóng góp sáng kiến không và nếu có thì ở đâu. Mục đích thứ hai

là nghiên cứu độ bao phủ và phạm vi tiếp cận của các sáng kiến về môi trường đối với các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ (MSME) trong ngành. Có ý kiến trong ngành cho rằng các doanh nghiệp nhỏ hơn là một “điểm mù” cản trở quá trình củng cố tính bền vững; do đó, báo cáo cũng xem xét đến sự chông chéo giữa các sáng kiến này và các chương trình thúc đẩy đổi mới trong các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ. Các doanh nghiệp nhỏ hơn cũng phải đối mặt với những thách thức về tính bền vững như tất cả các doanh nghiệp khác, tuy nhiên với quy mô nhỏ hơn (tương ứng với đó là nguồn vốn và nhân lực hạn hẹp hơn) và vị thế thấp hơn trong chuỗi cung ứng (có ít cơ hội tiếp cận với thông tin và bí quyết kỹ thuật), việc vượt qua những thách thức này trở nên khó khăn hơn.

Báo cáo này phân tích và xác định được ba mô hình hoạt động cấp cao trong số các sáng kiến về bền vững môi trường:

**1. Tiêu chuẩn hoạt động** – thường được cấp chứng nhận và trong một số trường hợp có kèm theo các hoạt động nâng cao năng lực.

**2. Đề xuất chương trình** – một chương trình hoạt động giới hạn thời gian, thường bao gồm đối thoại cấp nhân hàng và xây dựng công cụ/tư vấn, các hoạt động kiểm toán và hợp tác cấp công xưởng, phân tích và vận động hệ thống chính sách, cũng như tiếp cận tài chính cho đầu tư bền vững; và

**3. Đối thoại xã hội, chia sẻ kiến thức và vận động chính sách** – những sáng kiến này tập trung vào các hoạt động đối thoại xã hội và chia sẻ kiến thức sâu rộng trong chuỗi cung ứng. Những hoạt động này thường được liên kết với các mục tiêu bền vững có quy mô rộng hơn, như các Mục tiêu phát triển bền vững, và điều chỉnh các mục tiêu này cho phù hợp với ngành dệt may. Đối thoại đa bên thường đóng một vai trò quan trọng trong các sáng kiến theo mô hình này.

Khi phân tích sự chông chéo giữa các sáng kiến này với những rào cản và yếu tố thúc đẩy đổi mới sinh thái trong các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, xác định được các rào cản đối với việc tiếp nhận các đổi mới sinh thái như sau:

- Nhận thức chưa đầy đủ về các vấn đề môi trường và các tác động của các vấn đề này, trong đó có các tác động xã hội;
- Nhận thức chưa đầy đủ về các phương án đổi mới sinh thái, và làm thế nào để tích hợp đổi mới sinh thái vào các hoạt động lập kế hoạch kinh doanh chiến lược cũng như để nâng cao tính cạnh tranh và năng suất;
- Nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm tuân thủ pháp luật về môi trường và bí quyết đầu tư để vượt qua mức tuân thủ tối thiểu;
- Thiếu cơ hội tiếp cận với mạng lưới chuyển giao kiến thức và kỹ năng, để biết được thực tiễn tốt được thực hiện như thế nào tại các doanh nghiệp khác cũng như năng lực điều chỉnh cho phù hợp để áp dụng;
- Các khoảng trống trong trao đổi thông tin trong chuỗi cung ứng;
- Rào cản trong việc tiếp cận tài chính;
- Thiếu cơ sở hạ tầng, ví dụ như hệ thống nước và hệ thống xử lý nước thải.

Trong số các sáng kiến được phân tích trong nghiên cứu này, không có sáng kiến nào tập trung riêng vào các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ; và mặc dù ba mô hình hoạt động trên không loại trừ nhóm doanh nghiệp này, mỗi mô hình vẫn mang một số đặc tính có thể gây ra hạn chế cho doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ trong quá trình ứng dụng:

- Theo mô hình **tiêu chuẩn hoạt động**, các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ thường thiếu năng lực để tiếp thu, tích hợp và áp dụng các tiêu chuẩn hoạt động theo một cách hiệu quả, tăng tính bền vững môi trường cho doanh nghiệp
- Theo mô hình **đề xuất chương trình**, doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ thuộc nhóm đối tượng mục tiêu của sáng kiến nhiều khả năng sẽ được hưởng lợi từ mô hình này, do các chương trình sáng kiến triển khai tổng hòa nhiều hoạt động trong đó có các hoạt động nâng cao năng lực, tư vấn kiểm toán và cải thiện, cơ hội cho các nhà hoạch định chính sách tiếp cận tài chính và vận động nhằm giải quyết các rào cản phi thị trường khác. Tuy nhiên, do các sáng kiến này yêu cầu về nguồn lực lớn, chỉ một số lượng tương đối nhỏ doanh nghiệp có thể được hưởng lợi, và do đó các sáng kiến này không được đề xuất trên quy mô lớn trong các trường hợp cần có sự thay đổi sâu rộng ở cấp hệ thống
- Theo mô hình **đối thoại xã hội, chia sẻ kiến thức và vận động chính sách**, mặc dù chia sẻ “các cách thức tối ưu” là một hoạt động hữu ích, nhưng hạn chế của mô hình này nằm ở các thành phần được tham gia đối thoại cũng như việc xác định cách thức nào được coi là “cách thức tối ưu”.

Các sáng kiến theo ngành đóng vai trò quan trọng trong việc điều phối các hoạt động vì sự bền vững trong toàn ngành dệt may. Các sáng kiến này đại diện cho một hình thái của các cơ chế quản trị ngành công nghiệp, trong đó đặt ra tiêu chuẩn thực hành tốt và cách thức hình thành những thực hành này. Tuy vậy, các cơ chế này vẫn có hạn chế – cả ba mô hình hoạt động đều chủ ý đặt ra những giới hạn riêng trong phạm vi tiếp cận, độ bao phủ và trọng tâm – là những phương diện có rất ít dữ liệu công khai nếu không xét đến các hệ thống đánh giá công tác triển khai. Rõ ràng đang có khoảng trống trong việc chú trọng và hướng phạm vi bao phủ tới mục tiêu tăng tính bền vững về môi trường của các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ trong ngành dệt may, nhưng đây cũng là một cơ hội và mở ra hướng đi cho các hoạt động trong tương lai.

**Contact details**

International Labour Organization  
Route des Morillons 4  
CH-1211 Geneva 22  
Switzerland

T: +41 22 799 7239  
E: @ilo.org